

Số: 15/2019/QĐST-KDTM

Thạch Thất, ngày 15 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Áp dụng Điều 357 và Điều 323 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 30, 147, 212 và 214 của bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24, mục 7 Điều 26 của Nghị quyết số 325/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2019 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 10/2019/TLST-KDTM ngày 06 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY

Sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Ngân hàng Thương mại Cổ phần Kỹ thương Việt Nam.

Địa chỉ: 191 Bà Triệu, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Đỗ Ngọc Đạt - Cán bộ xử lý nợ - Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam;

(Theo Giấy ủy quyền số 861/2018/UQ –TCB ngày 28/8/2018)

* **Bị đơn:** Ông Nguyễn Chí T, sinh năm 1962;

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1964.

Nơi cư trú: Thôn Th, xã B, huyện T, TP. H

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Nguyễn Quốc H1, sinh năm 1990;
 - Chị Nguyễn Thị Yên A, sinh năm 1994;
- Nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện T, TP. H

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Nguyễn Chí T và bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả Techcombank số tiền theo Hợp đồng tín dụng trung, dài hạn số: 2583/HĐTD/NH-TN/TCB-HTY ngày 27/4/2011, tính đến hết ngày 07/5/2019 là:

Nợ gốc:	2.087.557.208đồng
Nợ lãi:	1.509.906.578đồng
Tổng:	3.597.463.786đồng

Bằng chữ: Ba tỷ năm trăm chín mươi bảy triệu bốn trăm sáu mươi ba nghìn bảy trăm tám mươi sáu đồng.

2.2. Ông Nguyễn Chí T và bà Nguyễn Thị H có trách nhiệm trả số nợ trên cho Ngân hàng trước ngày 31/12/2019.

2.3. Ông Nguyễn Chí T và bà Nguyễn Thị H tiếp tục phải trả lãi phát sinh đối với số tiền gốc chưa thanh toán, kể từ ngày 08/5/2019 cho đến khi trả xong nợ theo mức lãi suất là 10%/năm.

2.4. Nếu hết thời hạn trên mà ông Nguyễn Chí T và bà Nguyễn Thị H không trả hết nợ thì Techcombank có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự phát mại khối tài sản mà ông Trọng, bà Hiền đã thế chấp là: Toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa số 09, tờ bản đồ số 05, diện tích 141m², tại địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện T, TP. H để thu hồi toàn bộ khoản nợ. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số S 186557 số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 01220/QSDĐ/1516-H do UBND huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội cấp ngày 30/9/2004 cấp cho hộ ông Nguyễn Chí T. Đăng ký sang tên ông Nguyễn Chí T và bà Nguyễn Thị H ngày 26/4/2011. Hợp đồng thế chấp số công chứng 2621 quyền số 02/2011 ký tại Văn phòng công chứng Thăng Long, thành phố Hà Nội ngày 27/4/2011.

2.5. Trong trường hợp kê biên phát mại tài sản thì những người đang quản lý, sử dụng tài sản thế chấp phải bàn giao tài sản thế chấp cho Ngân hàng hoặc cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

2.6. Trường hợp toàn bộ khối tài sản thế chấp sau khi xử lý phát mại mà không đủ để trả nợ cho Techcombank thì ông Nguyễn Chí T và bà Nguyễn Thị H tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Techcombank đến khi tất toán khoản vay.

2.7. Về án phí: Ông Nguyễn Chí T và bà Nguyễn Thị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 51.974.640 đồng (năm mươi một triệu chín trăm bảy mươi tư nghìn sáu trăm bốn mươi đồng).

Hoàn trả Ngân hàng Thương mại cổ phần kỹ thương Việt Nam số tiền 56.267.000 đồng (Năm mươi sáu triệu hai trăm sáu mươi bảy nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2014/06588 ngày 06/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- THADS huyện Thạch Thất;
- TANDTP Hà Nội; VKSNDTP Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Thủy